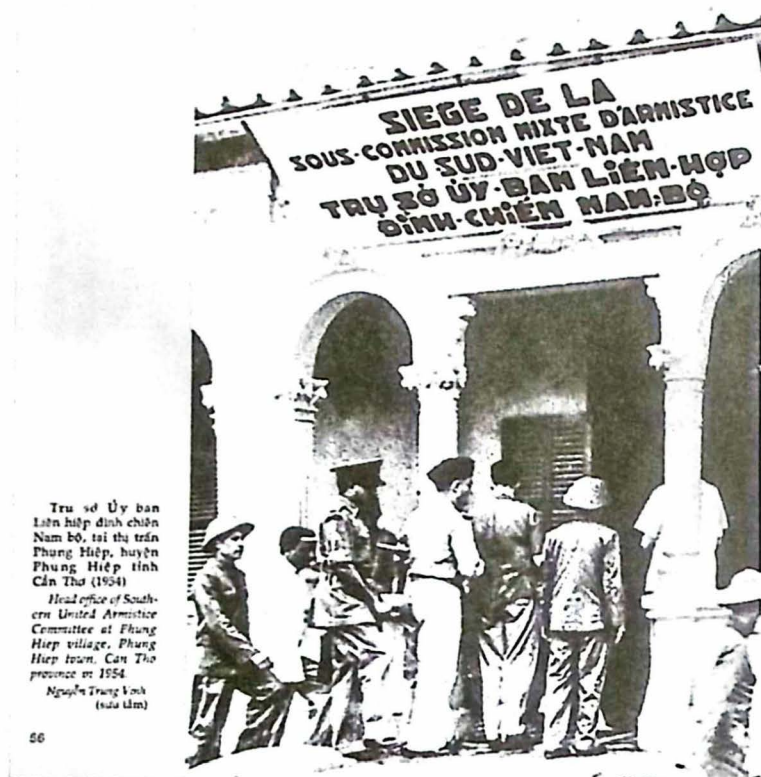


# Cần Thơ - Chiến trường phối hợp trong chiến dịch Điện Biên Phủ 1954

Kim Thu



*Trụ sở dinh chiến Nam Bộ*

“Chín năm làm một Điện Biên - Nên vành hoa đỏ nên thiên sử vàng”, 70 năm đã trôi qua nhưng vẫn còn đây vang vọng mãi bài ca chiến thắng vang dội trong lịch sử đất nước ta. Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ buộc thực dân Pháp phải ký Hiệp định Gieneve chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam.

Ngược dòng thời gian, vào thời điểm năm 1953 tại chiến trường miền Nam nói chung, chiến trường Cần Thơ nói riêng, để phối hợp chiến trường chung quyết tâm đẩy địch vào thế bị động thất bại; Tỉnh ủy lãnh đạo quân dân trong tỉnh tích cực, khẩn trương chuẩn bị mọi mặt, sẵn sàng bước vào đợt tiến công Đông Xuân 1953 -1954 của cả nước.

Tháng 9 năm 1953, Bộ chính trị Trung ương Đảng họp phân tích cụ thể cục diện chiến tranh Đông Dương và âm mưu của Pháp, Mỹ, ra Nghị quyết có ý nghĩa lịch sử, mở cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân 1953 - 1954. Đến giữa tháng 11 năm 1953, địch gấp rút đối phó, vội vã cho quân nhảy dù xuống chiếm Điện Biên Phủ. Ngày 6/12/1953, Bộ chính trị quyết định mở chiến dịch tấn công tiêu diệt tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ. Trung ương Đảng chỉ thị cho các chiến trường tích cực phối hợp với chiến trường Điện Biên Phủ, bảo đảm cho cuộc tiến công chiến lược giành thắng lợi lớn nhất, làm sụp đổ ý chí của quân xâm lược Pháp và tiêu diệt đại bộ phận quân chủ lực ở đây, do tướng Decastrie chỉ huy.

Được sự hướng dẫn của Trung ương Cục và Bộ Tư lệnh Phân Liên khu miền Tây; vào tháng 10 và tháng 11 năm 1953, Tỉnh ủy Cần Thơ liên tiếp mở hội nghị bàn kế hoạch thực hiện Chỉ thị của Trung ương chỉ đạo các ngành dân, quân chính tích cực chuẩn bị các mặt cho chiến trường. Đồng thời đẩy mạnh tiến công sâu vào vùng địch, là địa bàn xung yếu đông dân, nhiều cửa, đập tan từng mảng hệ thống đồn bót và bộ máy kìm kẹp của địch, mở rộng vùng căn cứ của ta; đẩy mạnh tác chiến tiêu hao, tiêu diệt từng bộ phận các tiểu đoàn chủ lực cơ động ứng chiến của địch, cầm chân không cho chi viện chiến trường chính. Về phương châm tác chiến, phối hợp chặt chẽ với các tiểu đoàn chủ lực Khu với bộ đội địa phương quân và dân quân du kích, phát huy sức mạnh ba thứ quân đánh tiêu hao, tiêu diệt sinh lực địch; kết hợp giữa tác chiến với binh - địch vận; đẩy mạnh võ trang tuyên truyền kết hợp chặt với quần chúng nổi dậy áp đảo, giải tán Ngụy quyền và lực lượng bán vũ trang của địch; đi đôi xây dựng cơ sở cách mạng. Để bảo đảm hoạt động liên tục dài ngày, càng đánh càng mạnh, lực lượng vũ trang vừa tác chiến vừa bổ sung, phát triển lực lượng; thường xuyên giáo dục nâng cao giác ngộ của quần chúng ở hậu phương sẵn sàng chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến, thực hiện khẩu hiệu: “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng”. Tỉnh ủy xác định địa bàn trọng điểm của tỉnh để tập trung chỉ đạo, dồn sức để đạt kết quả cao nhất. Trọng điểm I của Cần Thơ là huyện Châu Thành (tỉnh Rạch Giá cũ). Trọng điểm II là huyện Ô Môn. Các huyện khác đều căn cứ vào chủ trương, phương châm tác chiến, nắm chắc lực lượng địch ở địa phương để có kế hoạch tấn công địch phù hợp, kịp thời làm thiệt

hại nặng lực lượng địch để phối hợp với chiến trường chung trong toàn tỉnh và Phân Liên khu miền Tây. Tỉnh Cần Thơ được Bộ Tư lệnh Phân Liên khu miền Tây tăng cường cho 2 Tiểu đoàn 410 và 412 (chủ lực Khu).

Đầu tháng 11/1953, Ban chỉ huy hai trọng điểm của các huyện được thành lập và tích cực công tác chuẩn bị cho chiến trường như: nắm chắc tình hình địch, xây dựng phương án tác chiến, tổ chức các đội vũ trang tuyên truyền, lực lượng tiếp tế hậu cần và quân y v.v... Ban chỉ huy trọng điểm I do đồng chí Lương Chí (Bí thư Tỉnh ủy) làm Trưởng Ban, ủy viên gồm các đồng chí Bí thư Huyện ủy, Huyện đội trưởng Châu Thành, các tiểu đoàn trưởng và Chính trị viên tiểu đoàn chủ lực 410, 412. Ban chỉ huy trọng điểm II do đồng chí Nguyễn Hoài Pho, Tỉnh đội phó, Bí thư Huyện ủy Ô Môn làm Trưởng Ban. Các huyện còn lại, các đồng chí Bí thư Huyện ủy trực tiếp làm Trưởng Ban.

Thi hành lệnh của trên, vào cuối tháng 11 năm 1953, tại trọng điểm I, quân ta bắt đầu mở cuộc tiến công trên trục giao thông Rạch Sỏi - Minh Lương, Bến Nhứt - Tắc Cậu, các lực lượng của ta bao vây uy hiếp hơn 40 đồn bót trên trục giao thông này, đánh phá kích vào các đồn Bến Nhứt, Tắc Cậu, Thị Đội buộc địch phải đưa các tiểu đoàn cơ động 13 và 15 Ngụy đi giải tỏa. Nắm được ý đồ của địch nên Ban chỉ huy bố trí quân phục kích trên đoạn đường từ Minh Lương đi Bến Nhứt, Thạnh Hòa đi Bàn Tân Định, hai Tiểu đoàn 410, 412 đánh địch gây cho chúng nhiều thương vong. Bọn địch đóng đồn lẩn chiếm tinh thần hoang mang, rút chạy hàng loạt đồn bót đóng sâu vào vùng nông thôn co về bảo vệ thị xã, thị trấn và trục giao thông chính như: Rạch Giá, Gò Quao, Giồng Riềng, nhất là trục

lộ Rạch Sỏi đi Thứ Ba - An Biên. Lực lượng vũ trang ba thứ quân của ta dùng chiến thuật “công đồn đả viện” kết hợp giữa nội ứng với tập kích để tiêu diệt đồn, bao vây, bức hàng, bức rút đồn bốt địch, mở rộng vùng giải phóng; đồng thời liên tiếp đưa lực lượng đột nhập vào thị xã, thị trấn tiêu diệt các cơ quan chỉ huy, các cơ sở hậu cần của địch.

Từ tháng 12 năm 1953 đến giữa tháng 5 năm 1954, quân ta đã ba lần đột nhập vào thị xã Rạch Giá, đánh vào Ban chỉ huy tiểu khu quân sự, khu hành chính, cơ quan chỉ huy của lực lượng vũ trang Cao Đài. Phân khu Long Xuyên - Rạch Giá, đã diệt nhiều tên chỉ huy ác ôn, phá hủy nhiều kho tàng và doanh trại của địch. Quân ta đã 5 lần tiến công vào thị trấn Rạch Sỏi, diệt căn cứ chỉ huy của Cao Đài và các vị trí đóng quân của chúng ở trong thị trấn. Trận tấn công qui mô lớn nhất của quân ta là trận đánh vào chi khu quân sự Thứ Ba - An Biên, tiêu hao nặng chi khu và lực lượng cơ động của địch từ Rạch Giá về ứng cứu, buộc địch phải tháo chạy và rút bỏ một loạt đồn bốt từ quận lỵ An Biên đến Xẻo Rô. Vùng tả ngạn sông Cái Lớn ta hoàn toàn giải phóng.

Trọng điểm II (huyện Ô Môn), là địa bàn tiếp giáp với trọng điểm I và thị xã Cần Thơ. Phương châm hoạt động của ta là đánh du kích qui mô vừa, nhỏ kết hợp chặt chẽ với địch Ngụy vận, hỗ trợ cho các cuộc khởi nghĩa của các binh sĩ Ngụy hoặc phối hợp với lực lượng vũ trang ta nội ứng tiêu diệt các đồn bốt, phá rã bộ máy kìm kẹp của Ngụy quyền địch ở cơ sở, giành quyền làm chủ của nhân dân với mức độ khác nhau.

Tháng 11 năm 1953, địa phương quân huyện Ô Môn đã phối hợp với cơ sở nội tuyến diệt gọn đồn Cây Me ở xã Tân Thới, thu 25 súng và toàn bộ quân trang,

quân dụng; sau đó, phục kích đánh một đại đội địch hành quân vào Cầu Nhiễm (Tân Thới), ta diệt 1 xe và 30 tên địch đi đầu, bọn địch còn lại hoang mang tháo chạy. Tiếp đến, đêm 30 Tết âm lịch năm 1953, địa phương quân huyện và du kích xã Giai Xuân đã yểm trợ cho binh sĩ Ngụy đóng ở đồn Giai Xuân và 5 lô cốt chung quanh khởi nghĩa, 80 binh sĩ trở về với nhân dân mang theo 75 khẩu súng và gần 1 tấn đạn, đã gây tiếng vang lớn, thúc đẩy phong trào binh sĩ Ngụy nổi dậy lập công về với cách mạng ngày càng nhiều trên địa bàn tỉnh Cần Thơ.

Thốt Nốt là huyện bị địch tạm chiếm, cơ sở ta yếu, chỉ có du kích mật nhưng ta đã vận động được 1 trung đội lính Hòa Hảo diệt tên trung đội trưởng gian ác, mang toàn bộ vũ khí về với cách mạng gồm: 1 tiểu liên, 9 súng trường, 1 súng lục, 11 lựu đạn và 700 đạn các loại. Đây là lần đầu tiên huyện Thốt Nốt lập được thành tích trong công tác binh vận và cũng là lần đầu tiên trong tỉnh Cần Thơ có một đơn vị vũ trang Phật giáo Hòa Hảo khởi nghĩa về với nhân dân.

Như vậy, qua 5 tháng đầu năm 1954 cùng cả nước bước vào cuộc tiến công Đông Xuân và phối hợp với chiến dịch Điện Biên Phủ, quân dân Cần Thơ đã giành được những thắng lợi rất quan trọng. Chiến trường Cần Thơ đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đánh địch, ngăn chặn quân Pháp chi viện cho chiến trường chính Điện Biên Phủ, góp phần không nhỏ vào chiến thắng Điện Biên Phủ “Lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu” cách nay 70 năm.

-----

Tài liệu tham khảo: Lịch sử Đảng bộ thành phố Cần Thơ tập II (1945-1954)